

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 23/2021/HS-ST
Ngày 15-3-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Bùi Ngọc Thạch.

Thẩm phán: Bà Nguyễn Thị Sang.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Bùi Quang Ân;

Ông Nguyễn Văn Cương;

Bà Lê Thị Mỹ.

- Thư ký phiên tòa: Ông Phạm Văn Tuyên – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Thành Nhân - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 3 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương mở phiên tòa sơ thẩm, xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 170/2020/HS-ST ngày 02/12/2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 30/2021/QĐXXST-HS ngày 03 tháng 3 năm 2021, đối với bị cáo:

Lê Thanh H, sinh năm 1998 tại thành phố Cần Thơ. Hộ khẩu thường trú: ấp Q, xã T, huyện V, thành phố Cần Thơ; nghề nghiệp: làm thuê; trình độ văn hóa (học vấn): lớp 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Thanh H1 và bà Trần Thị Kim P; tiền án: không, tiền sự: không; bị cáo chưa có vợ; bị cáo có một người con chung sinh năm 2017 với bị hại Đặng Kim T1 (đã chết); ngày 09/3/2020 thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo ra tự thú và bị tạm giữ, tạm giam cho đến nay, có mặt.

Người bào chữa chỉ định cho bị cáo Lê Thanh H: Bà Nguyễn Thị T2 là Luật sư Công ty Luật TNHH B – thuộc Đoàn Luật sư tỉnh Bình Dương. Địa chỉ: tầng 19, tòa nhà B1, số 230, Đại lộ Bình Dương, phường P1, thành phố T3, tỉnh Bình Dương, có mặt.

- Bị hại: Đặng Kim T1 (đã chết).

Người đại diện hợp pháp của bị hại Đặng Kim T1: Bà Dương Thị Ngọc

A, sinh năm 1968, địa chỉ: khóm 1, Phường 1, thị xã V1, tỉnh Sóc Trăng, có mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông Lê Thanh H1 và bà Trần Thị Kim P, địa chỉ: ấp Q, xã T, huyện V, thành phố Cần Thơ, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Đặng Kim T1, sinh ngày 19/6/2000, chung sống như vợ chồng với Lê Thanh H từ cuối năm 2016 nhưng chưa đăng ký kết hôn và có 01 (một) con chung là cháu Đặng Lê Tuyết H2, sinh ngày 29/6/2017. H và T1 thuê phòng trọ số 02, nhà trọ P1 tại ấp 3, xã H2, thị xã T2, tỉnh Bình Dương và đi làm thuê. Quá trình chung sống, H và T1 thường xuyên xảy ra mâu thuẫn, cự cãi nhau do H ghen tuông, nghi ngờ T1 có quan hệ tình cảm với người đàn ông khác.

Khoảng 06 giờ ngày 09/3/2020, trên đường chở T1 đến công ty đi làm thì giữa H và T1 xảy ra mâu thuẫn, cự cãi nhau nên T1 kêu H chở T1 quay về phòng trọ để nói chuyện. Về đến phòng trọ, H và T1 bàn với nhau việc ai là người nuôi con khi chia tay nhưng vẫn không giải quyết được nên H và T1 không đi làm mà ở lại phòng trọ. Lúc này, H thấy T1 lấy điện thoại di động nhãn hiệu NONY S9 màu đỏ của T1 nhắn tin nên H liền đến giật điện thoại xem tin nhắn nhưng không xem được. Sau đó, T1 đứng dậy đến ngồi tựa lưng vào vách tường phòng vệ sinh của phòng trọ thì H cũng đi theo và ngồi kế bên T1. Khi đó, giữa H và T1 tiếp tục xảy ra mâu thuẫn, cự cãi với nhau nên H dùng tay xô T1 ngã ở tư thế nằm nghiêng trên nền phòng trọ. Tiếp đó, H leo lên ngồi đè lên người T1, dùng hai chân kẹp chặt người T1. H dùng tay phải nắm giữ cổ áo phía sau của T1 và dùng tay trái bóp cổ T1 khoảng 02 phút thì H buông tay ra. Do vô cớ bị H bóp cổ nên T1 bức tức, lên tiếng thách thức H “mày có ngon mày bóp chết tao luôn đi”. Khi bị T1 thách thức, H tức giận, không kiềm chế được liền dùng hai tay bóp mạnh cổ T1, T1 giãy dụa nhưng không được do bị H ngồi đè phía trên. H bóp cổ T1 khoảng 05 – 10 phút thì thấy T1 không còn cử động nên lấy tay ra khỏi cổ của T1 và lật T1 nằm ngửa trên nền phòng trọ, biết T1 đã chết nên H đến công an xã H2, thị xã T2, tỉnh Bình Dương tự thú và khai nhận hành vi phạm tội như đã nêu trên.

Quá trình điều tra, ngày 09/3/2020 Công an xã H2, thị xã T2, tỉnh Bình Dương đã tạm giữ: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu NONY S9 màu đỏ và 01 (một) Giấy chứng minh nhân dân mang tên Đặng Kim T1 do Lê Thanh H giao nộp.

Căn cứ Bản kết luận giám định pháp y tử thi số 201 ngày 26/3/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương kết luận:

Dấu hiệu chính qua giám định:

- Mất tím tái.

- Quanh cổ có nhiều vết hằn tụ máu, xước da không rõ hình dạng.
- Trên người nạn nhân có nhiều vết bầm tụ máu có nhiều độ tuổi.
- Tụ máu dưới da và trong cơ vùng cổ.
- Xung huyết nặng vùng hạ hầu, lồng khí quản, thực quản.
- Xung huyết đa tạng.
- Kết quả xét nghiệm mô bệnh học số 04.20/MBH:
- + Tổ chức liên kết của tuyến nước bọt xuất huyết.
- + Mạch não (màng mềm) phù giãn rộng.
- + Phù, bong tróc phế quản.

Nguyên nhân chết: Ngạt do tắc đường thở trong do bị đè từ bên ngoài (bóp cổ).

Đối với 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu NONY S9 màu đỏ và 01 (một) Giấy chứng minh nhân dân mang tên Đặng Kim T1 do Lê Thanh H giao nộp. Quá trình điều tra, xác định: Đây là tư vật của Đặng Kim T1, không liên quan đến vụ án. Do Đặng Kim T1 đã chết nên ngày 02/10/2020, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Bình Dương đã giao trả 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu NONY S9 màu đỏ và 01 (một) Giấy chứng minh nhân dân mang tên Đặng Kim T1 cho bà Dương Thị Ngọc A (bà A là mẹ ruột và là đại diện hợp pháp của Đặng Kim T1).

Đối với hành vi giao cấu với Đặng Kim T1 của Lê Thanh H. Quá trình điều tra, xác định: Đặng Kim T1 có em sinh đôi là Đặng Tình N, cùng sinh vào ngày 19/6/2000 tại Trung tâm Y tế huyện (nay là thị xã) V1, tỉnh Sóc Trăng và đăng ký khai sinh tại Ủy ban nhân dân thị trấn V1, huyện (nay là thị xã) V1, tỉnh Sóc Trăng vào ngày 26/8/2002. Qua làm việc, bà Dương Thị Ngọc A (bà A là mẹ ruột của Đặng Kim T1 và Đặng Tình N) xác định: Do sinh đôi nên bà A nhớ ngày sinh của Đặng Kim T1 và Đặng Tình N là ngày 19/6/2000. Giấy chứng sinh của Đặng Kim T1 và Đặng Tình N bà đã làm thất lạc nên không thu hồi được. Qua xác minh tại Trung tâm Y tế thị xã V1, tỉnh Sóc Trăng và Ủy ban nhân dân Phường 1, thị xã V1, tỉnh Sóc Trăng vào ngày 18/8/2020 không thu thập được Giấy chứng sinh của Đặng Kim T1 và Đặng Tình N.

Lê Thanh H và Đặng Kim T1 chung sống với nhau như vợ chồng từ cuối năm 2016 nhưng chưa đăng ký kết hôn và có 01 (một) con chung là cháu Đặng Lê Tuyết H2, sinh ngày 29/6/2017. Do vậy, không đủ căn cứ chứng minh Lê Thanh H phạm tội giao cấu với trẻ em, quy định tại Điều 115 của Bộ luật Hình sự năm 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009 nên cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Bình Dương không khởi tố, xử lý.

Về trách nhiệm dân sự: Ông Lê Thanh H1 và bà Trần Thị Kim P là cha, mẹ ruột của Lê Thanh H đã thay Lê Thanh H bồi thường 75.000.000 đồng chi phí mai táng cho người đại diện hợp pháp của bị hại Đặng Kim T1 là bà Dương Thị Ngọc A và không yêu cầu Lê Thanh H phải trả lại. Hiện tại, bà Dương Thị Ngọc A không yêu cầu bị cáo tiếp tục bồi thường nên không xem xét, giải quyết.

Tại Cáo trạng số 121/CT-VKS.P2 ngày 30/11/2020 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo Lê Thanh H về tội “Giết người” theo quy định tại điểm n khoản 1 Điều 123 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa: Bị cáo Lê Thanh H khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung Cáo trạng đã truy tố.

Đại diện Viện Kiểm sát tham gia phiên tòa trình bày lời luận tội trong đó có nội dung vẫn giữ nguyên quyết định Cáo trạng đã truy tố đối với bị cáo Lê Thanh H ra trước Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương về tội “Giết người” theo quy định tại điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật Hình sự 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017. Đánh giá tính chất, mức độ, hậu quả hành vi phạm tội của bị cáo gây ra và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm n khoản 1 Điều 123; điểm b, r, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo Lê Thanh H với mức án là từ 16 năm đến 18 năm tù. Về trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng: đề nghị Hội đồng xét xử giải quyết theo quy định của pháp luật.

Người bào chữa chỉ định cho bị cáo Lê Thanh H trình bày: thống nhất với nội dung Cáo trạng đã truy tố đối với bị cáo. Bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như: sau khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo đã đến cơ quan Công an tự thú; quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo đã tác động gia đình khắc phục hậu quả cho gia đình bị hại, bị hại đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Vì vậy, đề nghị Hội đồng xét xử sơ thẩm giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo mức thấp hơn đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương.

Bị cáo Lê Thanh H không có ý kiến tranh luận và thống nhất với nội dung bào chữa của người bào chữa.

Người đại diện hợp pháp của bị hại Đặng Kim T1 là bà Dương Thị Ngọc A trình bày: Bà A có nhận 75.000.000 đồng của ông Lê Thanh H1 và bà Trần Thị Kim P là cha, mẹ ruột của bị cáo Lê Thanh H bồi thường chi phí mai táng cho gia đình bị hại thay cho bị cáo. Bà A không yêu cầu bị cáo H phải bồi thường thiệt hại gì thêm. Về trách nhiệm hình sự: đề nghị Hội đồng xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo H.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Lê Thanh H1 và bà Trần Thị Kim P trình bày: Đối với 75.000.000 đồng ông, bà đã bỏ ra bồi thường chi phí mai táng cho gia đình bị hại thay cho bị cáo H, ông H1, bà P không yêu cầu bị cáo H phải trả lại số tiền trên.

Bị cáo nói lời sau cùng: bị cáo xin lỗi gia đình bị hại. Bị cáo mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo sớm về với gia đình, làm lại cuộc đời.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Điều tra Công an tỉnh Bình Dương, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, luật sư bào chữa cho bị cáo, người đại diện hợp pháp cho bị hại không có ý kiến, khiếu nại về hành vi quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Lê Thanh H khai nhận hành vi phạm tội đúng như Cáo trạng của Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương đã truy tố đối với bị cáo. Lời nhận tội của bị cáo phù hợp với những tài liệu, chứng cứ khác có tại hồ sơ. Do đó, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết luận: Ngày 09/3/2020, tại phòng trọ số 02, nhà trọ P1, ấp 3, xã H2, thị xã T2, tỉnh Bình Dương, Lê Thanh H và Đặng Kim T1 phát sinh mâu thuẫn, cự cãi nhau, H dùng tay xô T1 ngã ở tư thế nằm nghiêng trên nền phòng trọ. Tiếp đó, H ngồi đè lên người T1, dùng hai chân kẹp chặt người T1. H dùng tay phải nắm giữ cổ áo phía sau của T1 và dùng tay trái bóp cổ T1 khoảng 02 phút thì H buông tay ra. T1 lên tiếng thách thức H “mày có ngon mày bóp chết tao luôn đi”. Khi bị T1 thách thức, H tức giận, dùng hai tay bóp mạnh cổ T1 khoảng 05 – 10 phút thì thấy T1 không còn cử động nên H lấy tay ra khỏi cổ của T1 và lật T1 nằm ngửa trên nền phòng trọ. Hậu quả làm Đặng Kim T1 ngạt, tắc đường thở trong dẫn đến tử vong. Hành vi của bị cáo Lê Thanh H có đủ yếu tố cấu thành tội “Giết người” với tình tiết định khung “Có tính chất côn đồ”. Vì vậy, Cáo trạng của Viện trưởng Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo Lê Thanh H về tội danh và điều luật như trên là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Hành vi của bị cáo Lê Thanh H là đặc biệt nghiêm trọng và nguy hiểm cho xã hội. Về nhận thức, bị cáo biết được hành vi dùng hai tay bóp mạnh cổ bị hại khoảng 05 – 10 phút là hành vi trái pháp luật, có khả năng tước đoạt mạng sống của bị hại nhưng bị cáo vẫn cố tình thực hiện, bất chấp hậu quả xảy ra, thể hiện ý thức xem thường pháp luật của bị cáo. Hành vi phạm tội của bị cáo H đã xâm phạm trực tiếp đến tính mạng của bị hại T1 được pháp luật bảo vệ, ảnh hưởng đến tình hình trật tự trị an tại địa phương, gây tâm lý hoang mang cho người dân sinh sống tại khu vực, gây đau thương, mất mát cho gia đình bị hại. Do vậy, cần phải xử phạt bị cáo H mức hình phạt nghiêm khắc nhằm có tác dụng trừng trị, giáo dục đối với bị cáo và phòng ngừa, răn đe chung cho xã hội. Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt cần xem xét đầy đủ các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo.

[4] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với bị cáo: không có.

[5] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo: sau khi phạm tội, bị cáo ra tự thú; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; đã tác động gia đình

khắc phục hậu quả cho gia đình bị hại, đại diện bị hại đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b, r, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[6] Ý kiến của đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương về phần hình phạt đối với bị cáo là phù hợp nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[7] Ý kiến của người bào chữa cho bị cáo Lê Thanh H về việc giảm hình phạt thấp hơn mức đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là không phù hợp nên Hội đồng xét xử không chấp nhận.

[8] Về trách nhiệm dân sự: Ông Lê Thanh H1 và bà Trần Thị Kim P là cha, mẹ ruột của bị cáo đã bồi thường cho gia đình bị hại chi phí mai táng 75.000.000 đồng. Bà Dương Thị Ngọc A là mẹ ruột của bị hại Đặng Kim T1 không yêu cầu bị cáo H phải bồi thường thiệt hại gì thêm nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[9] Về xử lý vật chứng: Đối với 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu NONY S9 màu đỏ và 01 (một) Giấy chứng minh nhân dân mang tên Đặng Kim T1 là tài sản của Đặng Kim T1, không liên quan đến vụ án. Do Đặng Kim T1 đã chết nên ngày 02/10/2020, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Bình Dương đã giao trả 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu NONY S9 màu đỏ và 01 (một) Giấy chứng minh nhân dân mang tên Đặng Kim T1 cho người đại diện hợp pháp bà Dương Thị Ngọc A là đúng quy định pháp luật nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[10] Về án phí: Bị cáo Lê Thanh H phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các Điều 298, 299, 326, 327, 329, 331, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

1. Về trách nhiệm hình sự:

Tuyên bố bị cáo Lê Thanh H phạm tội “Giết người”.

Áp dụng điểm n khoản 1 Điều 123; điểm b, r, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt bị cáo Lê Thanh H 16 (mười sáu) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 09/3/2020.

2. Về án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Bị cáo Lê Thanh H phải nộp 200.000 đồng.

3. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tối cao (Vụ GDKT 1);
- Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh;
- Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương;
- Công an tỉnh Bình Dương;
- Cục Thi hành án dân sự tỉnh Bình Dương;
- Trại Tạm giam - Công an tỉnh Bình Dương;
- Phòng Hồ sơ - Công an tỉnh Bình Dương;
- Người tham gia tố tụng (5);
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương;
- Ủy ban nhân dân xã T;
- Lưu: VP (2), hồ sơ vụ án, PVT, 18.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Bùi Ngọc Thạch